



DÒNG SẢN PHẨM

- **Đầu nối thẳng** đúc sẵn và co nhiệt cho cáp XLPE 3/C & 1/C lên đến 36kV.
- **Đầu nối chéo** co nhiệt và đúc sẵn cho cáp XLPE 1/C lên đến 36 kV.
- **Đầu nối thẳng** co nhiệt cho cáp MIND cách điện bằng giấy 3/C & 1/C lên đến 36 kV.
- **Đầu nối** co nhiệt trong nhà & ngoài trời cho cáp XLPE 3/C & 1/C và cáp MIND cách điện bằng giấy lên đến 36 kV
- Đầu nối thẳng và **đầu nối nhánh** co nhiệt cho cáp 4/C XLPE/PILC.
- Đầu nối co nhiệt cho **cáp tín hiệu và điều khiển**.
- **Chụp đầu cáp** để bịt kín đầu cáp cho cáp cách điện bằng nhựa và giấy
- **Vỏ bọc** để sửa chữa vỏ cáp bị hư hỏng
- Bộ dụng cụ sửa chữa vỏ cáp.
- **Thiết bị cách điện ngoài trời** lên đến 36kV cho các đầu cáp ngoài trời.
- **Đầu chụp mạng thẳng & góc phải** để cách điện vòng lót dây cáp vào hộp cáp được thiết kế với khe hở không khí giảm (loại chứa đầy chất làm kín) hoặc nơi có khả năng phóng điện bề mặt (do độ ẩm cao, v.v.)
- **Đầu chụp mạng** đàn hồi cách điện vòng lót dây cáp (Đầu chụp mạng mềm).
- **Ống gen** co nhiệt có keo.
- **Ống co nhiệt hạ thế, trung thế, cao thế**
- **Ống co nhiệt bọc thanh cái.**

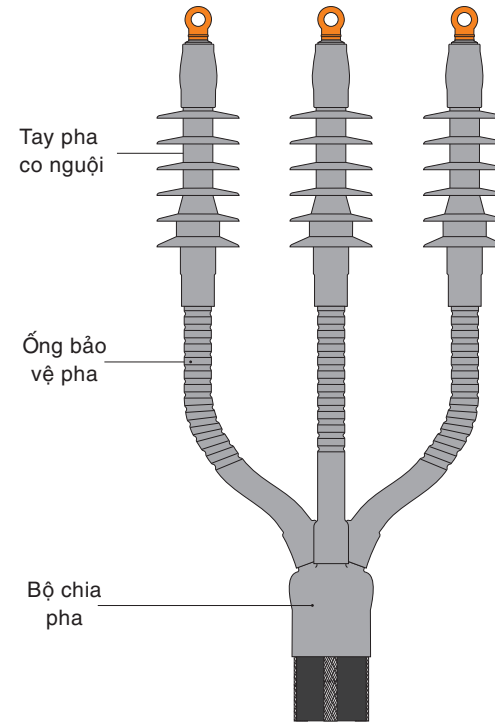


ĐẦU NỐI CÁP NGUỒN (Dịch vụ cung cấp & lắp đặt)

Đầu nối trong nhà & ngoài trời đúc sẵn (cách nhiệt)
Thích hợp cho tất cả các loại Cáp Polyme - lên đến 36kV

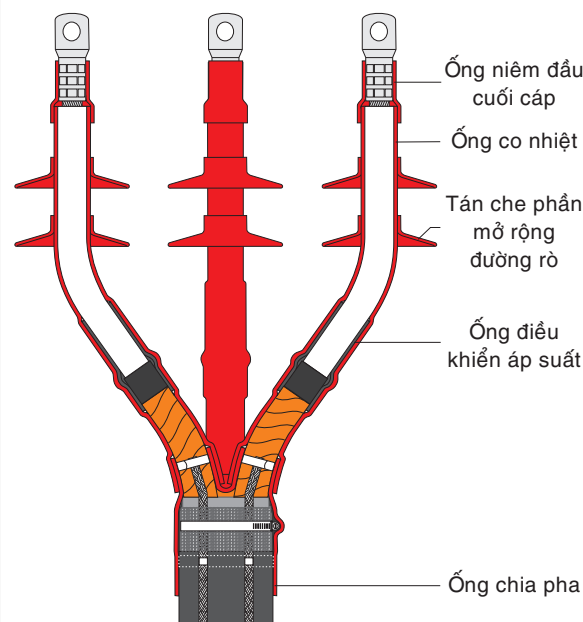
Tính năng nổi bật:

- Đầu nối đúc sẵn được làm bằng silicone cho cáp Polymeric.
- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV mỗi mm.
- Thiết kế liền khối với hệ thống kiểm soát áp suất tích hợp cung cấp khả năng kiểm soát áp suất tuyệt vời tại điểm kết cuối của lớp bán dẫn.
- Ống niêm cổ cáp riêng biệt để cải thiện khả năng bịt kín chống lại sự xâm nhập của hơi ẩm.
- Chiều dài đường rò kéo dài bằng cách sắp xếp tán che mưa được thiết kế sẵn.
- Chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím.
- Thích hợp cho vấu kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất.
- Thuộc nhóm 1 như được định nghĩa trong IEEE-48.



Đầu nối co nhiệt trong nhà & ngoài trời

Thích hợp cho tất cả các loại Cáp Polyme & Cáp giấy - lên đến 36kV



Tính năng nổi bật:

- Ống điều khiển áp suất giúp loại bỏ phóng điện tại điểm kết cuối của lớp bán dẫn
- Ống co nhiệt giúp chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím.
- Tổng số ống co nhiệt bảo vệ môi trường tại các giao diện.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Chiều dài đường rò yêu cầu có thể đạt được bằng cách tăng số lượng tán che mưa và chiều dài ống.
- Thích hợp cho vấu cáp kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cáp cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất.
- Thuộc nhóm 1 như được định nghĩa trong IEEE-48.



Phụ kiện cáp điện và viễn thông

- Mối nối (loại đúc sẵn và loại co nhiệt)
- Đầu nối
- Dụng cụ cách điện ngoài trời
- Ống/dầu chụp/bạc trượt

REPL (MALAYSIA) SDN BHD

ISO 9001:2015

(Công ty cung cấp TNB với vị thế tiên phong)

Hồ sơ công ty

REPL (Malaysia) Sdn Bhd là một công ty được thành lập tại Malaysia với tư cách là Liên doanh giữa Jasama Holdings Sdn Bhd và REPL Group - có chi nhánh tại Vương quốc Anh, Hungary và Ấn Độ.

REPL Malaysia đã được thành lập với tư cách là Nhà cung cấp cho Tenaga Nasional Berhad (TNB) - công ty điện lực của Malaysia - theo CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÀ CUNG CẤP của họ. Công ty đã được trao hợp đồng cung cấp thường xuyên cho TNB và các dự án tư nhân và được coi là một trong những nguồn cung cấp Phụ kiện cáp chính từ Malaysia.

REPL Group là một Tập đoàn Kỹ thuật Quốc tế chuyên phát triển các sản phẩm chất lượng để ứng dụng trong lĩnh vực điện và viễn thông. Tập đoàn, trong hơn hai thập kỷ qua, đã phát triển trở thành một trong những tên tuổi



có uy tín trong lĩnh vực công nghệ đầu nối cáp. Tập đoàn có cơ sở sản xuất mới nhất được hỗ trợ bởi các phòng thí nghiệm kiểm tra và kiểm soát chất lượng tinh vi để giúp sản xuất các sản phẩm có chất lượng và độ tin cậy cao nhất. Các sản phẩm của Tập đoàn không chỉ phù hợp với các tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế có liên quan mà thậm chí còn vượt trội hơn.

Mối liên kết hiện tại của REPL với các công ty chuyên về công nghệ giúp REPL luôn cập nhật những bước tiến công nghệ mới nhất trong lĩnh vực của mình. Các phòng thí nghiệm Nghiên cứu và Phát triển của công ty liên tục nâng cấp công nghệ của các sản phẩm hiện có và giới thiệu các sản phẩm mới, phù hợp với yêu cầu thay đổi của thị trường.

Thương hiệu REPL - đã được bán trong 43 năm qua và là Loại - đã được thử nghiệm theo các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt nhất tại các phòng thí nghiệm danh tiếng như KEMA / CPRI. Thương hiệu REPL đang được bán tại hơn 35 quốc gia và là một công ty nổi tiếng quốc tế.



Buổi họp kỹ thuật & Đào tạo kỹ năng thực địa bởi chuyên gia

SỨ MỆNH CỦA REPL:

Để đạt được sự hài lòng cao của khách hàng bằng cách cung cấp các sản phẩm đáp ứng và vượt các tiêu chuẩn thử nghiệm quốc tế với giá cả cạnh tranh



Tính năng nổi bật:

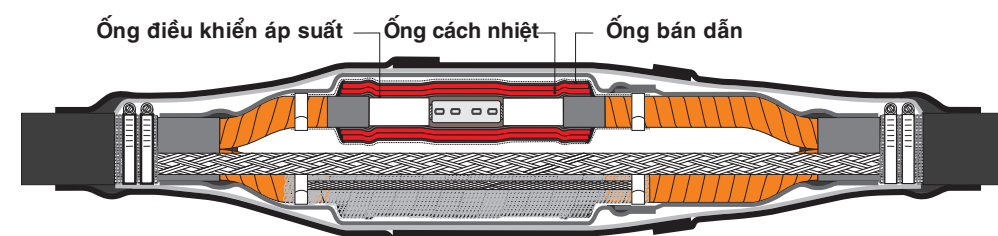
Đầu nối đúc sẵn (cách nhiệt) được làm bằng vật liệu silicone.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền khối kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh và khuôn phủ (làm bằng Polystyrene Tác động Cao) hoặc bằng keo hoặc Ống co nhiệt.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với ống lót bằng đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Tính liên tục của lớp vỏ kim loại được cung cấp với dây bện bằng đồng mạ kẽm, lưới dây đồng mạ kẽm và kẹp ống.

Đầu nối co nhiệt

Thích hợp cho các loại Cáp Polyme và Cáp Giấy - lên đến 36kV (Vỏ bọc ngoài bằng ống co nhiệt hoặc nhựa & khuôn hoặc bằng keo)

(Đối với đầu nối chuyển tiếp, đầu nối chéo và đầu nối thẳng 1 pha, 3 pha)



Tính năng nổi bật:

- Đặc tính điện tuyệt vời.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi Ống co nhiệt hoặc Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh và Khuôn bao phủ làm bằng Polystyrene hoặc Bằng keo Tác động Cao.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với lưới thép đồng mạ kẽm, dây đồng bện và lò xo cuộn.
- Tính liên tục của vỏ kim loại được cung cấp với dây bện bằng đồng mạ kẽm, lưới dây đồng mạ kẽm và kẹp ống.



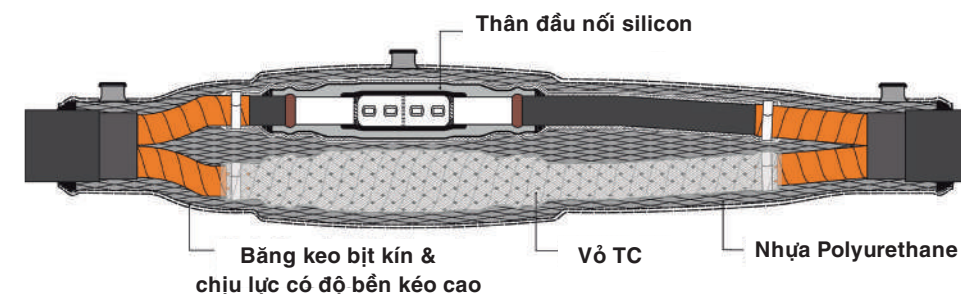
ĐẦU NỐI CÁP NGUỒN LOẠI THỬ NGHIỆM TẠI KEMA, HÀ LAN

(Dịch vụ Cung cấp & Lắp đặt)

Đầu nối đúc sẵn (cách nhiệt)

Thích hợp cho tất cả các loại Cáp Polyme - lên đến 36kV (Vỏ ngoài bằng Nhựa & Khuôn hoặc Bằng keo hoặc Ống co nhiệt)

Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao (Đối với đầu nối thẳng và đầu nối chéo 1 pha, 3 pha)



Tính năng nổi bật:

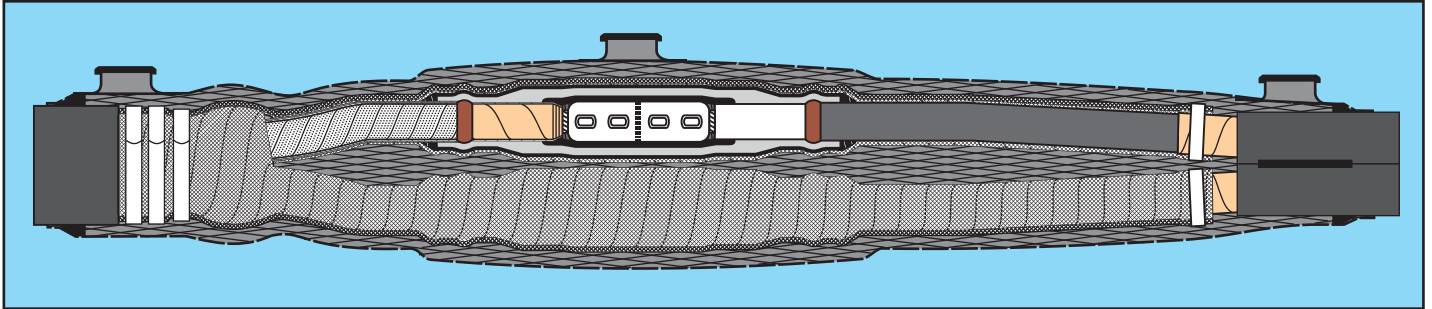
Đầu nối đúc sẵn (cách nhiệt) được làm bằng vật liệu silicone.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền khối kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh và khuôn phủ (làm bằng Polystyrene Tác động Cao) hoặc bằng keo hoặc Ống co nhiệt.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với ống lót bằng đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Tính liên tục của lớp vỏ kim loại được cung cấp với dây bện bằng đồng mạ kẽm, lưới dây đồng mạ kẽm và kẹp ống.

Đầu nối chuyển tiếp đúc sẵn với vỏ ngoài bằng băng keo & nhựa RPMTJ dành cho Cáp PILC 3 pha (có màn chắn) thành Cáp Polyme 3 X 1 pha lên đến 24kV

Ứng dụng :

Đầu nối chuyển tiếp đúc sẵn với vỏ ngoài bằng băng keo & nhựa RPMTJ (cách nhiệt) phù hợp để nối cáp PILC 3 pha 22kV có màn chắn với tất cả các loại cáp polyme 3 X 1 pha 22kV (Cách điện XLPE, PE & EPR). Bộ dụng cụ được thiết kế để sửa các loại cáp khác nhau có kích thước lên tới 400 mm².



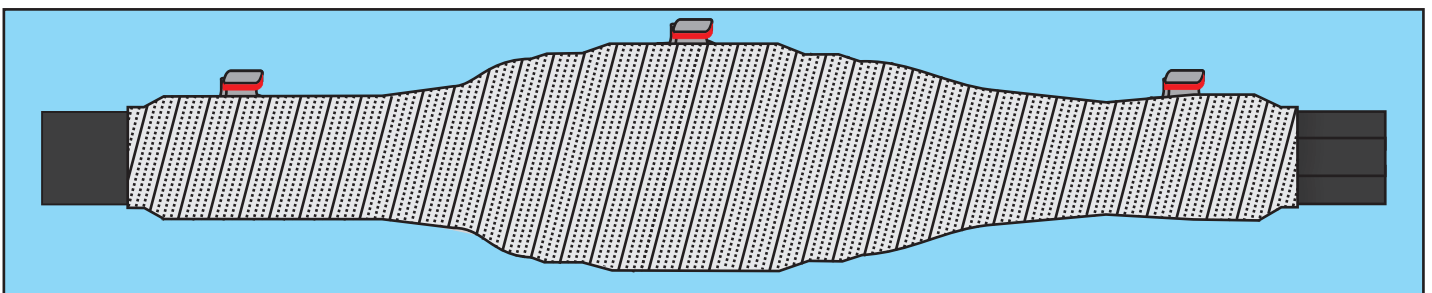
Tính năng nổi bật :

Đầu nối chuyển tiếp RPMTJ làm bằng vật liệu silicon cho cáp giấy & polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/ mm.
- Thiết kế liền mạch kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi lưới đệm cáp, Chất bịt kín & băng keo chịu lực với độ bền kéo cao và Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với lưới thép đồng mạ kẽm, dây đồng mạ kẽm, kẹp ống và lò xo cuộn.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.

Thành phần bộ dụng cụ: Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau.

1. Thân đầu nối silicon liền mạch đúc sẵn kết hợp Lồng Faraday, lớp cách nhiệt và màn chắn bên ngoài.	- 3 cái
2. Lưới đệm cáp, Chất bịt kín & Băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và Cổng rót (Bộ).	- 1 bộ
3. Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh.	- 1 bộ
4. Dải băng mastic làm kín và Chất bịt kín.	- 1 bộ
5. Vật liệu liên tục màn chắn & vỏ kim loại (nhiều loại)	- 1 bộ
6. Bộ dụng cụ vệ sinh cáp (nhiều loại)	- 1 bộ



Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	THAM CHIẾU BỘ DỤNG CỤ
22(24) kV	150 - 185	RPMTJ - 22 - 150/185 - 3C - TP
	240 - 400	RPMTJ - 22 - 240/400 - 3C - TP

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

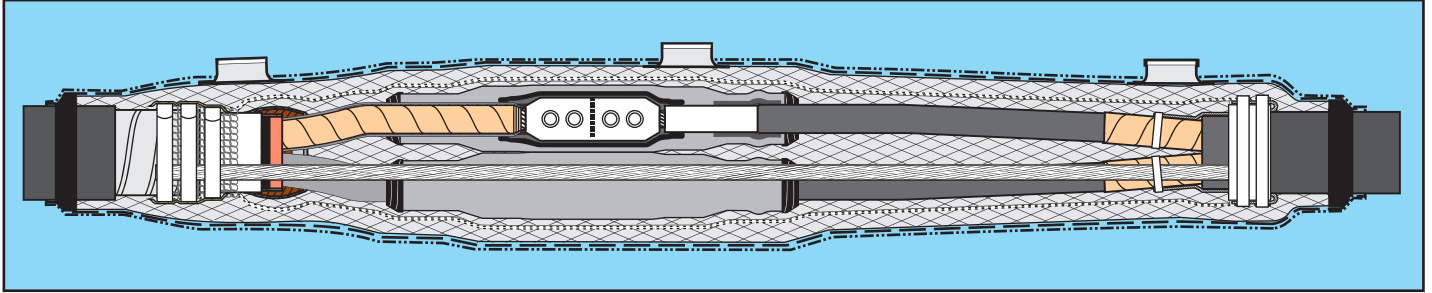
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối chuyển tiếp RPMTJ đúc sẵn vỏ nhựa (cách nhiệt) dành cho Cáp PILC 3 pha (quấn đai) đến Cáp Polyme 3 pha lên đến 12kV.

Ứng dụng :

Đầu nối chuyển tiếp RPMTJ đúc sẵn vỏ nhựa (cách nhiệt) phù hợp để nối cáp đai PILC 3 pha 11kV với tất cả các loại cáp polyme 3 pha 11kV (Cách điện XLPE, PE & EPR). Bộ dụng cụ được thiết kế để sửa chữa các loại cáp khác nhau có kích thước lên tới 300 mm².



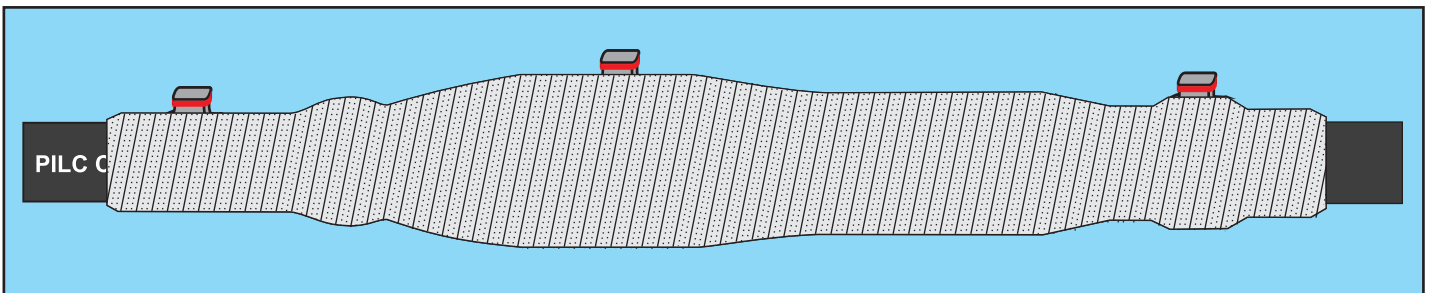
Tính năng nổi bật :

Đầu nối chuyển tiếp RPMTJ làm bằng vật liệu silicon cho cáp giấy & polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền mạch kết hợp Lồng Faraday, Kiểm soát áp suất tại đầu nối bán dẫn của Cáp XLPE và Lớp cách điện.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi lưới đệm cáp, chất bịt kín & băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với Vòng đỡ, lưới đồng mạ kẽm, dây bện đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.

Thành phần bộ dụng cụ: Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau.

- | | |
|--|---------|
| 1. Thân đầu nối silicon liền mạch đúc sẵn kết hợp Lồng Faraday, lớp cách nhiệt và kiểm soát áp suất. | - 3 cái |
| 2. Lưới đệm cáp, Chất bịt kín & Băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và Cổng rót (Bộ). | - 1 bộ |
| 3. Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh. | - 1 bộ |
| 4. Dải băng mastic làm kín và Chất bịt kín. | - 1 bộ |
| 5. Vật liệu liên tục màn chắn & vỏ kim loại (nhiều loại) | - 1 bộ |
| 6. Bộ dụng cụ vệ sinh cáp (nhiều loại) | - 1 bộ |



Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	THAM CHIẾU BỘ DỤNG CỤ
11(12) kV	95 - 120	RPMTJ - 11 - 95/120 - 3TR - RE
	150 - 185	RPMTJ - 11 - 150/185 - 3TR - RE
	240 - 300	RPMTJ - 11 - 240/300 - 3TR - RE

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

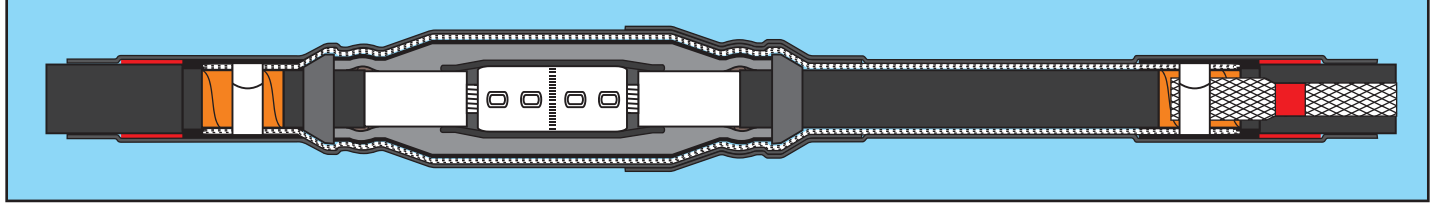
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối đúc sẵn RPMJ dành cho Cáp trên không 3 X 1 pha XLPE lên đến 36kV

Ứng dụng :

Đầu nối đúc sẵn RPMJ (cách nhiệt) với ống co nhiệt lạnh bên ngoài phù hợp để nối với tất cả các loại Cáp trên không 3X1C bằng polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ này được thiết kế cho các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 300 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn 3 lần & có thể bóc ra) và cáp có màn chắn kim loại là bằng đồng.



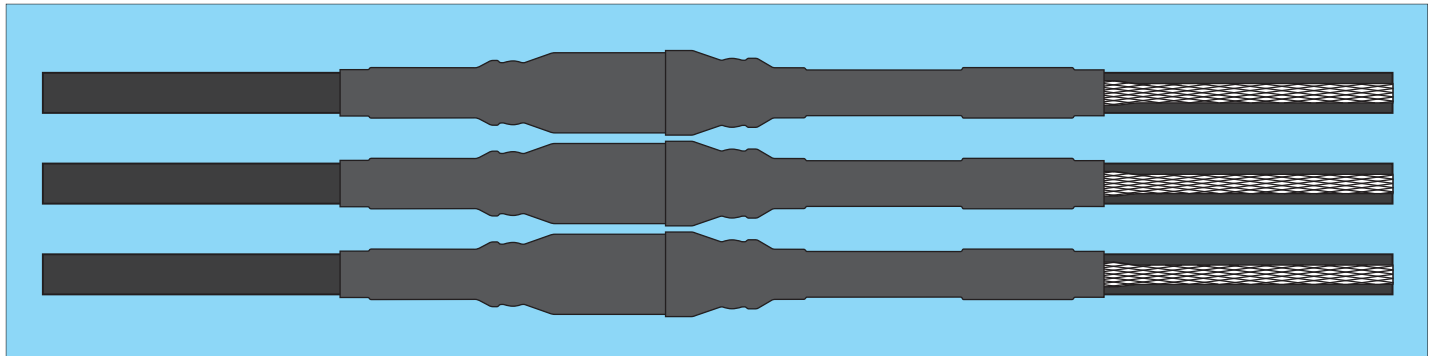
Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMJ được làm bằng vật liệu silicon cho cáp Polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV mỗi mm.
- Thiết kế liền mạch kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Khả năng bịt kín được cung cấp bởi ống co nhiệt lạnh chống chịu thời tiết.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với ống lót bằng đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Thiết kế và thử nghiệm kiểu loại.

Thành phần bộ dụng cụ: Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau.

- | | |
|---|--------|
| 1. Thân đầu nối silicon liền mạch đúc sẵn kết hợp Lồng Faraday, lớp cách nhiệt và màn chắn bên ngoài. | - 1 bộ |
| 2. Ống co nhiệt lạnh chống chịu thời tiết | - 1 bộ |
| 3. Dải băng mastic làm kín và Chất bịt kín | - 1 bộ |
| 4. Vật liệu liên tục nối đất (nhiều loại) | - 1 bộ |
| 5. Bộ dụng cụ vệ sinh cáp (nhiều loại) | - 1 bộ |



Thông tin đặt hàng:

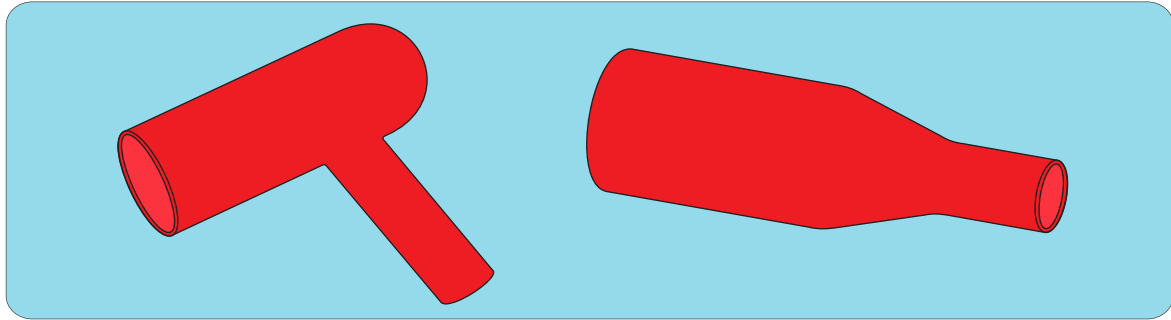
DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	THAM CHIẾU BỘ DỤNG CỤ
11(12) kV	25 - 70	RPMJ - 11 - 25/70 - 3 - SE - ABC
	95 - 120	RPMJ - 11 - 95/120 - 3 - SE - ABC
	150 - 240	RPMJ - 11 - 150/240 - 3 - SE - ABC
22(24) kV	25 - 70	RPMJ - 22 - 25/70 - 3 - SE - ABC
	95 - 120	RPMJ - 22 - 95/120 - 3 - SE - ABC
	150 - 240	RPMJ - 22 - 150/240 - 3 - SE - ABC
33(36) kV	35 - 70	RPMJ - 33 - 50/95 - 3 - SE - ABC
	70 - 150	RPMJ - 33 - 120/150 - 3 - SE - ABC
	185 - 240	RPMJ - 33 - 185/240 - 3 - SE - ABC

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu chụp mạng góc phải và đầu chụp mạng thẳng lên đến 36kV



Đầu chụp thẳng và góc phải cơ nhiệt được sử dụng để cách điện ống lót trong hộp nối cáp lên đến 36kV, đặc biệt khi khe hở giữa pha với pha và pha với đất nhỏ hơn khe hở không khí thông thường. Những đầu chụp này cung cấp khả năng bảo vệ chống lại tia lửa điện trong trường hợp độ ẩm cao, mối đe dọa của loài gặm nhấm và xung đột biến. Đầu chụp được làm từ vật liệu polyme cách điện và chịu thời tiết được liên kết chéo ổn định nhiệt. Đầu chụp được phủ bên trong bằng keo silicon chống nước.

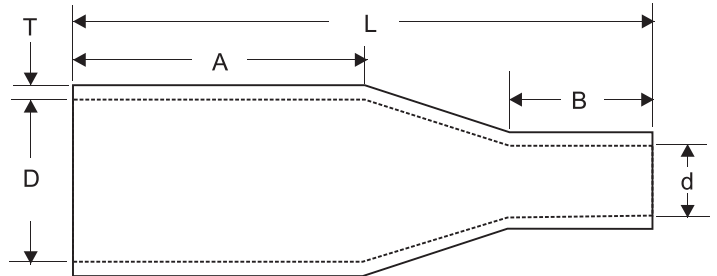
QUY CÁCH VẬT LIỆU

Màu sản phẩm - Đỏ

Đặc điểm	Giá trị	Phương pháp kiểm tra
Tính chất vật lý		
Trọng lượng riêng	1.15±0.2	ASTM D-1505
Độ hấp thụ nước	1% (max)	ASTM D-570 /ISO 62
Độ bền kéo	6 N/sqmm (min)	ASTM D-412 /ISO 37
Độ giãn tới hạn	200% (min)	ASTM D-412 /ISO 37
Độ cứng	28±3 shore D	ASTM D-2240
Kiểm tra lão hóa nhiệt (120°C trong 500 giờ)		
Độ bền kéo	5.5 N/sqmm (min)	ASTM D-412 /ISO 37
Độ giãn tới hạn	100% (min)	ASTM D-412 /ISO 37
Tính chất điện		
Điện trở suất	1x10 ¹² Ohm-cm (min)	ASTM D-257 /IEC 93
Độ bền điện môi	10kV/mm (min)	ASTM D-149 /IEC 243
Hằng số điện môi	5 (max)	ASTM D-150 /IEC 250

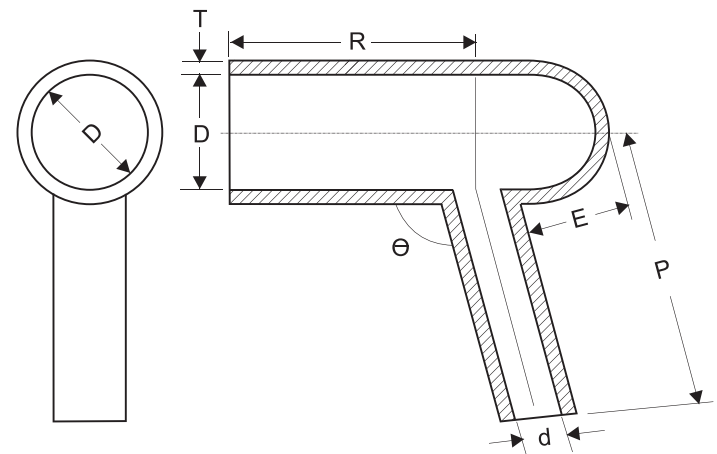
KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM ĐẦU CHỤP THẲNG

KÍCH THƯỚC	Dia D		Dia d		A	L	B	T
	E	S	E	S	S	S	S	S
	Min.	Max.	Min.	Max.	Min.	Min.	Min.	±20%
RILB - 1	80	33	34	20	140	225	40	3.6
RILB - 2	80	33	58	20	140	225	40	3.6
RILB - 3	140	65	90	33	155	325	40	4.2



KÍCH THƯỚC SẢN PHẨM ĐẦU CHỤP GÓC PHẢI

KÍCH THƯỚC	Dia D		Dia d		P	R	E	Θ	T
	E	S	E	S	S	S	S	S	S
	Min.	Max.	Min.	Max.	Min.	Min.	Min.	Deg.	±20%
RAB - 1	70	37	36	20	130	100	25	105	3.5
RAB - 2	70	37	50	27	140	110	25	105	4.5
RAB - 2A	95	37	67	27	140	120	25	105	4.5
RAB - 3	145	72	65	34	150	150	35	95	4.5



- Tất cả kích thước là mm
- Bản vẽ miêu tả bộ phận tiêu biểu
- E - như bản vẽ cung cấp
- S - sau khi khô phục
- D, d - đường kính trong không phủ keo silicon

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

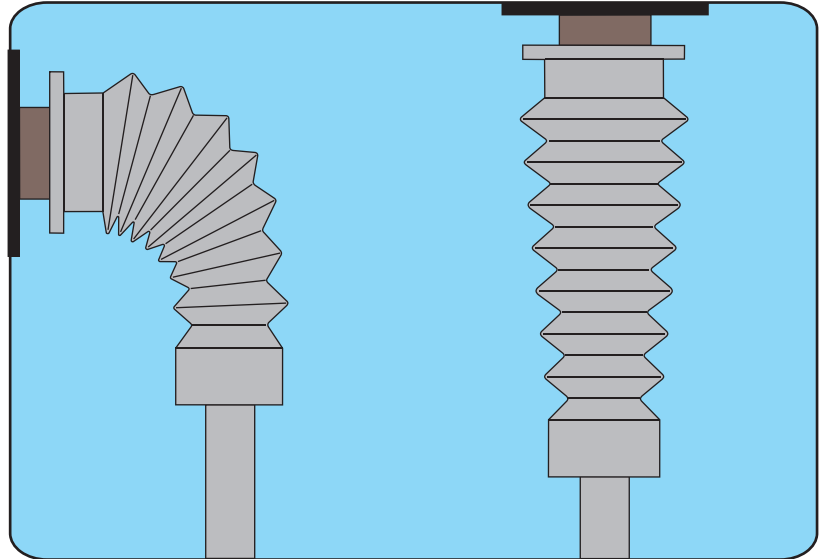
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.
Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu chụp cách điện với ống lót mềm đúc sẵn (cách nhiệt) FRAB được sử dụng để cách điện ống lót trong thiết bị đóng cắt và hộp nối cáp máy biến áp lên đến 36kV, **đặc biệt khi khe hở giữa pha với pha và pha với đất nhỏ hơn khe hở không khí thông thường**. Những đầu chụp này **cung cấp khả năng bảo vệ chống lại tia lửa điện trong trường hợp độ ẩm cao, mối đe dọa của loài gặm nhấm và xung đột biến**. Đầu chụp được làm từ vật liệu đàn hồi cách nhiệt cao, linh hoạt và chịu được thời tiết.

Đầu chụp đàn hồi **co nhiệt chống mài mòn tuyệt vời, khả năng chống chịu môi trường** và các **đặc tính điện môi**, mang lại hiệu suất tuyệt vời ở những **khuvực có áp suất điện và độ ẩm cao**.

Đầu chụp FRAB lắp đặt nhanh chóng và dễ dàng. Băng keo của đầu cuối hoặc ống lót là không cần thiết. Các đầu chụp mạng có thể được **tháo ra dễ dàng** để tiếp cận thuận tiện với kết nối ống lót cho **mục đích thử nghiệm**. Sau khi thử nghiệm, đầu chụp có thể được cài đặt lại dễ dàng mà không cần sử dụng thêm vật liệu hoặc công cụ.

Đầu chụp mạng FRAB có thể được sử dụng với tất cả các Đầu nối đúc sẵn (cách nhiệt) & co nhiệt.



Thông số kỹ thuật

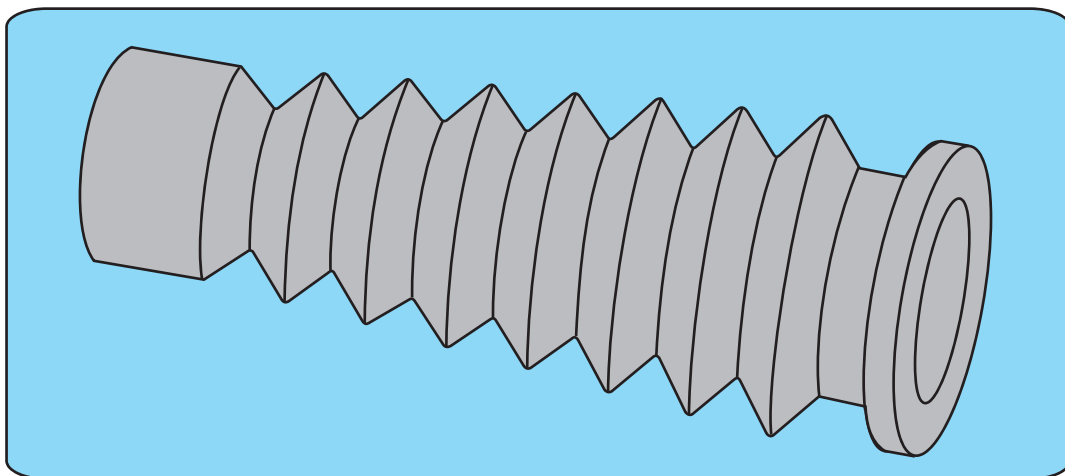
Điện áp hệ thống tối đa	36kV
Mức xung cơ bản	75-175kV
Đường kính vòng lót	46- 100mm
Các model phù hợp có sẵn cho các kích cỡ Cáp	35-630 mm ² đến 36kV

Đặc điểm

- Vật liệu cách nhiệt linh hoạt hiệu suất cao.
- Khả năng co nhiệt và chống ăn mòn tuyệt vời.
- Có thể gỡ bỏ và cài đặt lại.

Ưu điểm

- **Thời hạn sử dụng không giới hạn.**
- Cài đặt nhanh chóng và dễ dàng.
- Đầu nối có thể đóng điện ngay sau khi lắp đặt



REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối trong nhà & ngoài trời co nhiệt thương hiệu REPL được thử nghiệm loại cho hầu hết các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt tại các phòng thí nghiệm uy tín như **KEMA**. Đầu nối REPL hiện đang được bán tại hơn 35 quốc gia và là một công ty đã được thành lập trên toàn thế giới trong 43 năm qua.

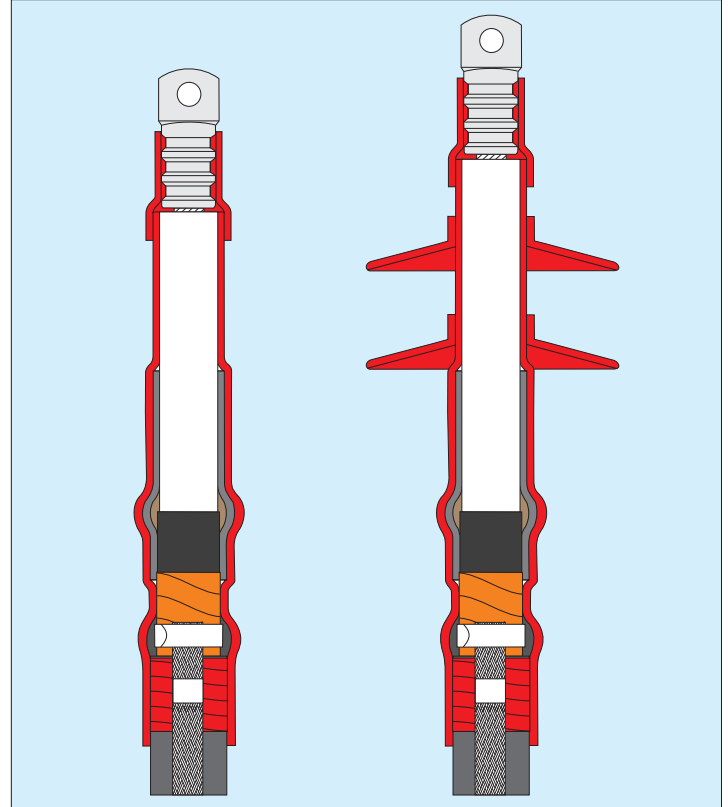
Ứng dụng :

Đầu nối trong nhà & ngoài trời co nhiệt cho cáp HT XLPE 1 pha phù hợp để nối tất cả các loại cáp polyme (XLPE, PE, EPR & PVC cách điện). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn 3 lần & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối co nhiệt được làm bằng vật liệu nhiệt dẻo liên kết chéo cho cáp Polymeric.

- Ống điều khiển áp suất để loại bỏ phóng điện tại điểm kết thúc bán nguyệt.
- Ống chống phóng điện bề mặt cung cấp khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím.
- Tất cả ống co nhiệt bảo vệ môi trường tại các giao diện.
- Chiều dài đường rò yêu cầu có thể đạt được bằng cách tăng số lượng tán che mưa và chiều dài ống.
- Lắp đặt nhanh chóng.
- Đặc tính điện tuyệt vời.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Thích hợp cho vấu cáp kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cáp cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất đầy đủ.
- Thuộc nhóm 1 như được định nghĩa trong IEEE-48.
- Bộ dụng cụ sử dụng cho 3 kích cỡ cáp và do đó giảm lượng hàng tồn kho.



Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU ĐẦU NỐI TRONG NHÀ	SỐ THAM CHIẾU ĐẦU NỐI NGOÀI TRỜI
11(12) kV	25 - 70	RTI - 11 - 25/70 - X1	RTO - 11 - 25/70 - X1
	95 - 150	RTI - 11 - 95/150 - X1	RTO - 11 - 95/150 - X1
	185 - 300	RTI - 11 - 185/300 - X1	RTO - 11 - 185/300 - X1
	400 - 630	RTI - 11 - 400/630 - X1	RTO - 11 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RTI - 11 - 800/1000 - X1	RTO - 11 - 800/1000 - X1
22(24) kV	25 - 70	RTI - 22 - 25/70 - X1	RTO - 22 - 25/70 - X1
	95 - 150	RTI - 22 - 95/150 - X1	RTO - 22 - 95/150 - X1
	185 - 300	RTI - 22 - 185/300 - X1	RTO - 22 - 185/300 - X1
	400 - 630	RTI - 22 - 400/630 - X1	RTO - 22 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RTI - 22 - 800/1000 - X1	RTO - 22 - 800/1000 - X1
33(36) kV	50 - 70	RTI - 33 - 50/70 - X1	RTO - 33 - 50/70 - X1
	95 - 150	RTI - 33 - 95/150 - X1	RTO - 33 - 95/150 - X1
	185 - 300	RTI - 33 - 185/300 - X1	RTO - 33 - 185/300 - X1
	400 - 630	RTI - 33 - 400/630 - X1	RTO - 33 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RTI - 33 - 800/1000 - X1	RTO - 33 - 800/1000 - X1

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối trong nhà & ngoài trời cơ nhiệt thương hiệu REPL được thử nghiệm loại cho hầu hết các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt tại các phòng thí nghiệm uy tín như **KEMA**. Đầu nối REPL hiện đang được bán tại hơn 35 quốc gia và là một công ty đã được thành lập trên toàn thế giới trong 43 năm qua.

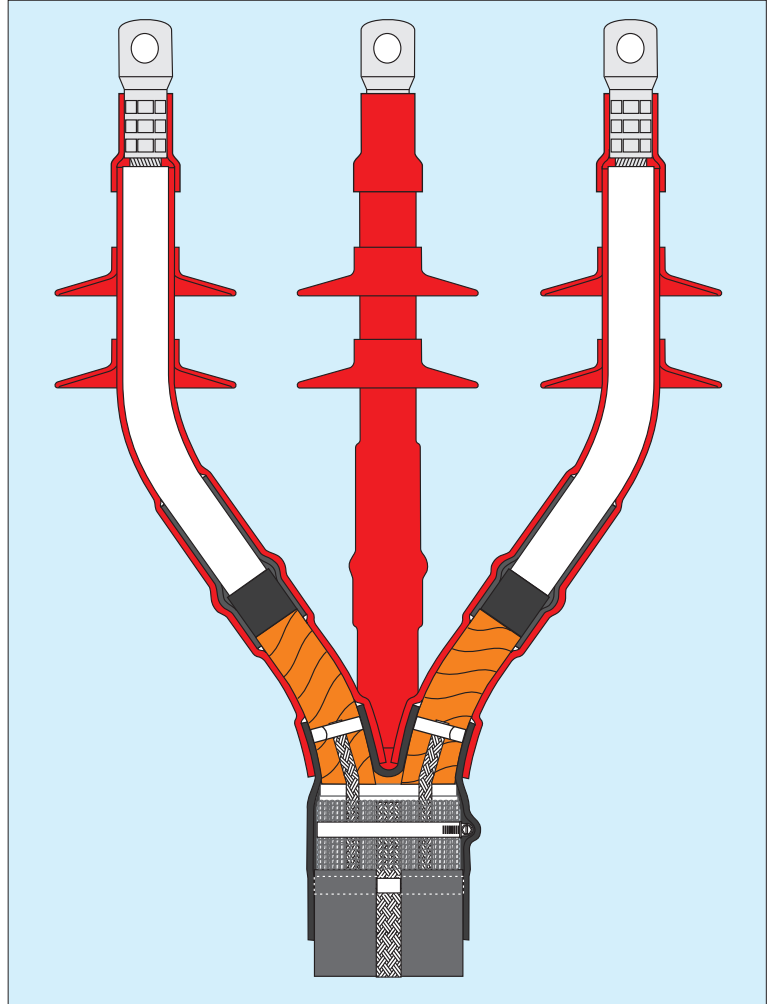
Ứng dụng :

Các đầu nối trong nhà & ngoài trời cơ nhiệt cho cáp HT XLPE 3 pha phù hợp để kết nối tất cả các loại cáp polyme (XLPE, PE, EPR & PVC cách điện). Bộ dụng cụ được thiết kế để sửa chữa các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối cơ nhiệt được làm bằng vật liệu nhiệt dẻo liên kết chéo cho cáp Polyme.

- Ống điều khiển áp suất để loại bỏ phóng điện tại điểm kết thúc bán nguyệt.
- Ống cơ nhiệt cung cấp khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím.
- Tất cả ống cơ nhiệt bảo vệ môi trường tại các giao diện.
- Chiều dài đường rò yêu cầu có thể đạt được bằng cách tăng số lượng tán che mưa và chiều dài ống.
- Lắp đặt nhanh chóng.
- Đặc tính điện tuyệt vời.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Thích hợp cho vấu cáp kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất đầy đủ.
- Thuộc nhóm 1 như được định nghĩa trong IEEE-48.
- Bộ dụng cụ sử dụng cho 3 kích cỡ cáp và do đó giảm lượng hàng tồn kho.



Thông tin đặt hàng:

ĐIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU ĐẦU NỐI TRONG NHÀ	SỐ THAM CHIẾU ĐẦU NỐI NGOÀI TRỜI
11(12) kV	25 - 70	RTI - 11 - 25/70 - X3	RTO - 11 - 25/70 - X3
	95 - 150	RTI - 11 - 95/150 - X3	RTO - 11 - 95/150 - X3
	185 - 400	RTI - 11 - 185/400 - X3	RTO - 11 - 185/400 - X3
22(24) kV	25 - 70	RTI - 22 - 25/70 - X3	RTO - 22 - 25/70 - X3
	95 - 150	RTI - 22 - 95/150 - X3	RTO - 22 - 95/150 - X3
	185 - 400	RTI - 22 - 185/400 - X3	RTO - 22 - 185/400 - X3
33(36) kV	50 - 95	RTI - 33 - 50/95 - X3	RTO - 33 - 50/95 - X3
	120 - 240	RTI - 33 - 120/240 - X3	RTO - 33 - 120/240 - X3
	300 - 400	RTI - 33 - 240/400 - X3	RTO - 33 - 240/400 - X3

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối ngoài trời 1 pha RPMTOD

Phù hợp với các loại cáp polyme 1 pha điện áp đến 36kV.

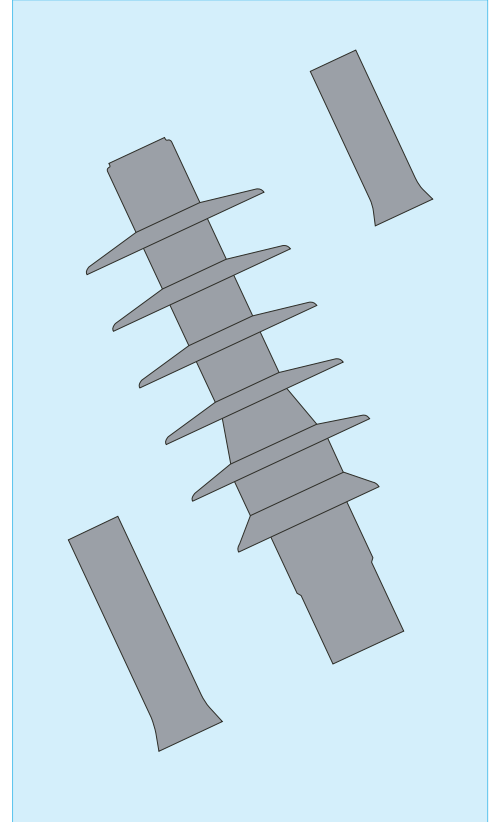
Ứng dụng :

Đầu nối ngoài trời 1 pha RPMTOD đã được thiết kế để nối tất cả các loại cáp polyme (XLPE, PE, EPR & PVC được cách điện). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 630 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn 3 lần & có thể bóc vỏ) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối sê-ri RPMTOD được làm bằng silicone dành cho cáp Polymeric.

- Cài đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền Điện môi Tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền khối với hệ thống kiểm soát áp suất tích hợp cung cấp khả năng kiểm soát áp suất tuyệt vời tại điểm kết cuối của lớp bán dẫn.
- Ống niêm đầu cuối cáp riêng biệt cải thiện khả năng bịt kín chống lại sự xâm nhập của hơi ẩm.
- Chiều dài đường rò đạt được bằng cách bố trí tán che mưa được thiết kế sẵn.
- Khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím cao.
- Thích hợp cho vấu cáp kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cơ khí (Loại vít).
- Nối đất sản phẩm.



Thành phần bộ dụng cụ:

Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau.

- | | |
|--|--------|
| 1. Thân đầu nối liền mạch được đúc sẵn với Hệ thống kiểm soát áp suất tích hợp | - 1 bộ |
| 2. Ống co nhiệt có vấu đúc sẵn | - 1 bộ |
| 3. Ống co nhiệt nối đất và bảo vệ pha đúc sẵn | - 1 bộ |

Thông tin đặt hàng:

ĐIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11 kV	25 - 70	RPMTOD - 11 - 25/70 - X1
	95 - 150	RPMTOD - 11 - 95/150 - X1
	185 - 300	RPMTOD - 11 - 185/300 - X1
	400 - 500	RPMTOD - 11 - 400/500 - X1
22 kV	25 - 70	RPMTOD - 22 - 25/70 - X1
	95 - 120	RPMTOD - 22 - 95/120 - X1
	150 - 240	RPMTOD - 22 - 150/240 - X1
	300 - 400	RPMTOD - 22 - 300/400 - X1
	500 - 630	RPMTOD - 22 - 500/630 - X1
33 kV	50 - 70	RPMTOD - 33 - 50/70 - X1
	95 - 150	RPMTOD - 33 - 95/150 - X1
	185 - 240	RPMTOD - 33 - 185/240 - X1
	300 - 400	RPMTOD - 33 - 300/240 - X1
	500 - 630	RPMTOD - 33 - 500/630 - X1

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối ngoài trời 3 pha RPMTOD

Phù hợp với các loại cáp polyime 3 pha điện áp đến 36kV.

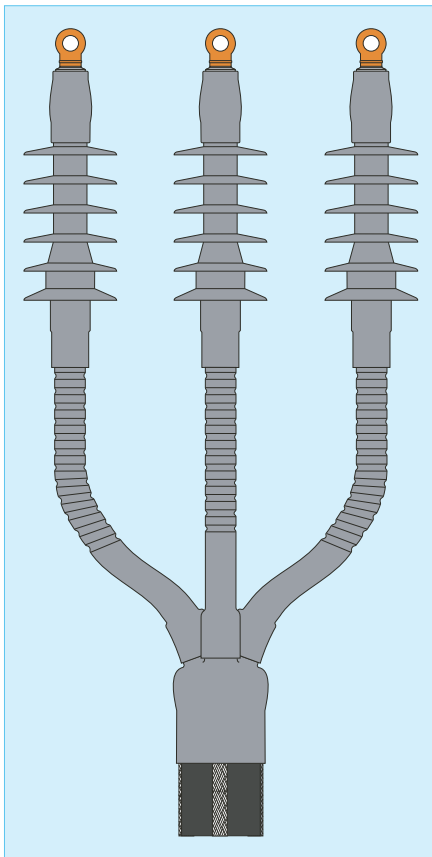
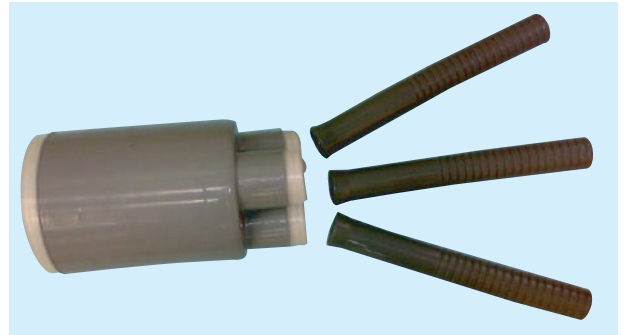
Ứng dụng :

Đầu nối ngoài trời 3 pha RPMTOD đã được thiết kế để nối tất cả các loại cáp polyime (XLPE, PE, EPR & PVC cách điện). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMTOD được làm bằng silicone dành cho cáp Polyime.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền Điện môi Tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền mạch với hệ thống kiểm soát áp suất tích hợp cung cấp khả năng kiểm soát áp suất tuyệt vời tại điểm kết cuối của lớp bán dẫn.
- Ống niêm đầu cuối cáp riêng biệt giúp cải thiện khả năng bịt kín chống lại sự xâm nhập của hơi ẩm.
- Chiều dài đường rò đạt được bằng cách sắp xếp tán che mưa được thiết kế sẵn.
- Khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím cao.
- Thích hợp cho vấu kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất.



Thành phần bộ dụng cụ:

Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính làm bằng silicone sau đây:

- | | |
|---|---------|
| 1. Thân đầu nối liền mạch được đúc sẵn với điện dung tích hợp - Hệ thống điều khiển áp suất | - 3 cái |
| 2. Ống co nhiệt vấu đúc sẵn | - 3 cái |
| 3. Ống bảo vệ pha đúc sẵn | - 3 cái |
| 4. Ống niêm cổ cáp gồm ba nhánh cách nhiệt để niêm cổ chia cáp | - 1 cái |

Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11 kV	25 - 70	RPMTOD - 11 - 25/70 - X3
	95 - 150	RPMTOD - 11 - 95/150 - X3
	185 - 300	RPMTOD - 11 - 185/300 - X3
	400 - 500	RPMTOD - 11 - 400/500 - X3
22 kV	25 - 70	RPMTOD - 22 - 25/70 - X3
	95 - 120	RPMTOD - 22 - 95/120 - X3
	150 - 240	RPMTOD - 22 - 150/240 - X3
	300 - 400	RPMTOD - 22 - 300/400 - X3
33 kV	50 - 70	RPMTOD - 33 - 50/70 - X3
	95 - 150	RPMTOD - 33 - 95/150 - X3
	185 - 240	RPMTOD - 33 - 185/240 - X3
	300 - 400	RPMTOD - 33 - 300/400 - X3

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối trong nhà 1 pha RPMTID

Phù hợp với các loại cáp polyme 1 pha điện áp đến 36kV.

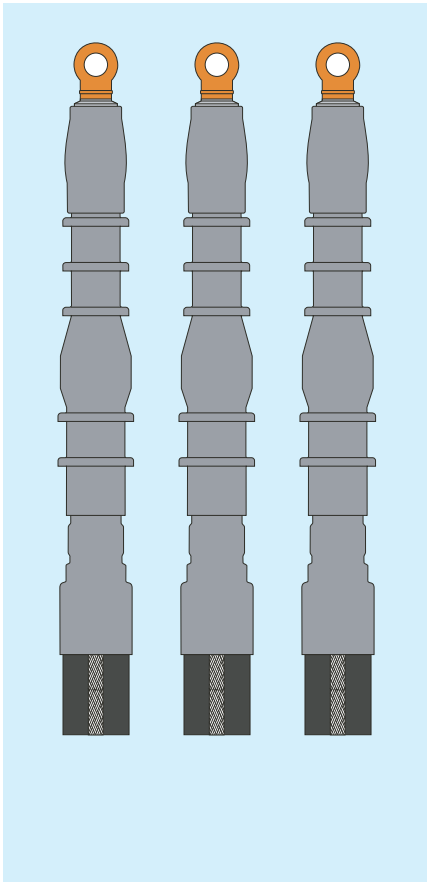
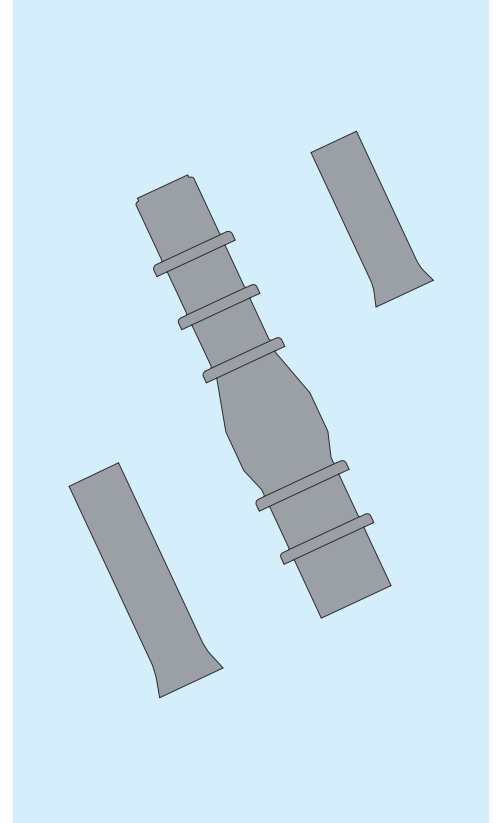
Ứng dụng :

Đầu nối trong nhà 1 pha RPMTID được thiết kế để nối tất cả các loại cáp polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ này được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 630 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn & có thể bóc ra) và cáp có màn chắn bằng dây đồng hoặc băng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMTID được làm bằng silicone dành cho cáp Polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền mạch với hệ thống điều khiển áp suất tích hợp cung cấp khả năng kiểm soát áp suất tuyệt vời tại điểm kết cuối lớp bán dẫn.
- Ống niêm đầu cuối cáp riêng biệt giúp cải thiện khả năng bịt kín chống lại sự xâm nhập của hơi ẩm.
- Bảo vệ chống lại độ ẩm tối đa trong hộp nối cáp.
- Khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím cao.
- Thích hợp cho vấu kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu cáp cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất.



Thành phần bộ dụng cụ:

Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính làm bằng silicone sau đây:

1. Thân đầu nối liền mạch được đúc sẵn với hệ thống điều khiển áp suất tích hợp - 1 bộ
2. Ống niêm đầu cuối cáp đúc sẵn - 1 bộ
3. Ống nối đất & bảo vệ pha đúc sẵn - 1 bộ

Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11 kV	25 - 70	RPMTID - 11 - 25/70 - X1
	95 - 150	RPMTID - 11 - 95/150 - X1
	185 - 300	RPMTID - 11 - 185/300 - X1
	400 - 500	RPMTID - 11 - 400/500 - X1
22 kV	25 - 70	RPMTID - 22 - 25/70 - X1
	95 - 120	RPMTID - 22 - 95/120 - X1
	150 - 240	RPMTID - 22 - 150/240 - X1
	300 - 400	RPMTID - 22 - 300/400 - X1
	500 - 630	RPMTID - 22 - 500/630 - X1
33 kV	50 - 70	RPMTID - 33 - 50/70 - X1
	95 - 150	RPMTID - 33 - 95/150 - X1
	185 - 240	RPMTID - 33 - 185/240 - X1
	300 - 400	RPMTID - 33 - 300/240 - X1
	500 - 630	RPMTID - 33 - 500/630 - X1

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối trong nhà 3 pha RPMTID

Phù hợp với các loại cáp polyme 3 pha điện áp đến 36kV.

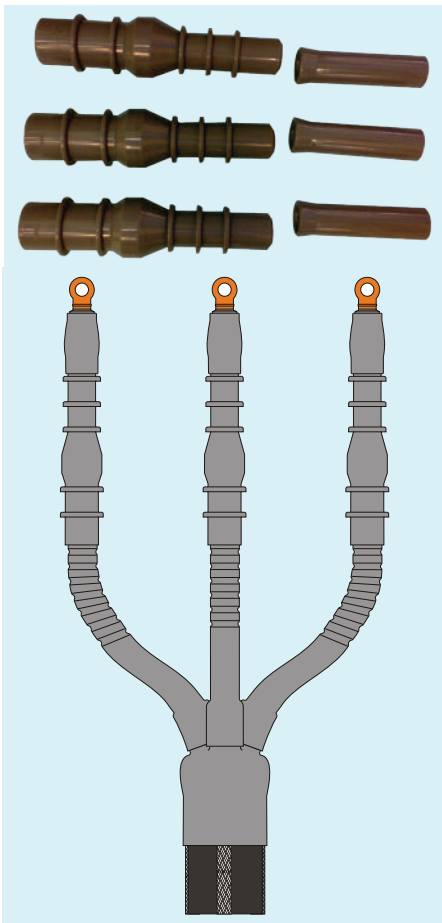
Ứng dụng :

Đầu nối trong nhà 3 pha RPMTID được thiết kế để nối tất cả các loại cáp polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.

Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMTID được làm bằng silicone dành cho cáp Polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng và rất dễ dàng.
- Độ bền điện môi tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liền mạch với hệ thống điều khiển áp suất tích hợp cung cấp khả năng kiểm soát áp suất tuyệt vời tại điểm kết cuối lớp bán dẫn.
- Ống niêm đầu cuối cáp riêng biệt giúp cải thiện khả năng bịt kín chống lại sự xâm nhập của hơi ẩm.
- Bảo vệ chống lại độ ẩm tối đa trong hộp nối cáp
- Khả năng chống chịu thời tiết và bức xạ cực tím cao.
- Thích hợp cho vấu kiểu răng cưa, kiểu uốn lượn góc và vấu Cơ khí (Loại vít).
- Sản phẩm được nối đất.



Thành phần bộ dụng cụ:

Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính làm bằng silicone sau đây:

- | | |
|---|---------|
| 1. Thân đầu nối liền mạch được đúc sẵn với hệ thống điều khiển áp suất tích hợp | - 3 cái |
| 2. Ống niêm đầu cuối cáp đúc sẵn | - 3 cái |
| 3. Ống bảo vệ pha đúc sẵn | - 3 cái |
| 4. Ống niêm cổ cáp cách nhiệt để niêm cổ chia cáp | - 1 cái |

Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11 kV	25 - 70	RPMTID - 11 - 25/70 - X3
	95 - 150	RPMTID - 11 - 95/150 - X3
	185 - 300	RPMTID - 11 - 185/300 - X3
	400 - 500	RPMTID - 11 - 400/500 - X3
22 kV	25 - 70	RPMTID - 22 - 25/70 - X3
	95 - 120	RPMTID - 22 - 95/120 - X3
	150 - 240	RPMTID - 22 - 150/240 - X3
	300 - 400	RPMTID - 22 - 300/400 - X3
33 kV	50 - 70	RPMTID - 33 - 50/70 - X3
	95 - 150	RPMTID - 33 - 95/150 - X3
	185 - 240	RPMTID - 33 - 185/240 - X3
	300 - 400	RPMTID - 33 - 300/400 - X3

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

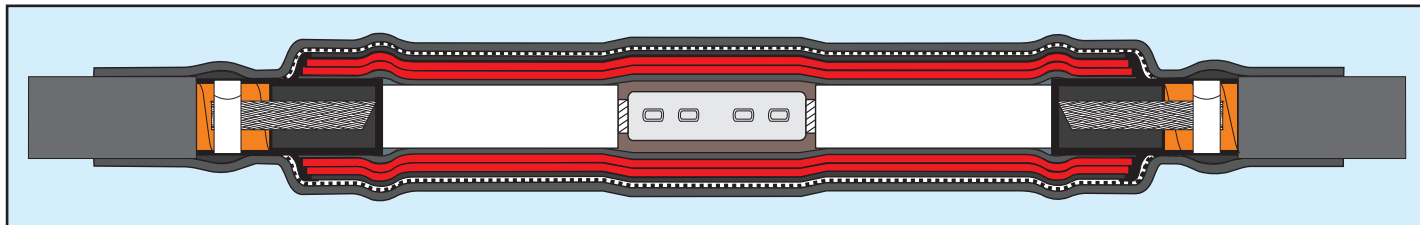
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối co nhiệt thương hiệu REPL được thử nghiệm loại cho hầu hết các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt tại các phòng thí nghiệm uy tín như **KEMA**. Đầu nối REPL hiện đang được bán tại hơn 35 quốc gia và là một công ty đã được thành lập trên toàn thế giới trong 43 năm qua.

Ứng dụng :

Đầu nối trong nhà 3 pha RPMTID được thiết kế để nối tất cả các loại cáp polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.



Tính năng nổi bật :

Đầu nối co nhiệt được làm bằng vật liệu nhiệt dẻo liên kết chéo cho cáp Polyme.

- Các cấu kiện chế tạo sẵn để kiểm soát áp suất điện, khôi phục lớp cách điện, màn chắn và lớp bảo vệ chống ăn mòn bên ngoài.
- Lắp đặt nhanh chóng.
- Đặc tính điện tuyệt vời.
- Trọng lượng nhẹ nên không bị ảnh hưởng bởi sụt lún đất.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi Ống co nhiệt hoặc Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh và Khuôn bao phủ làm bằng Polystyrene hoặc Băng keo có Tác động Cao.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với lưới thép đồng mạ kẽm, dây bện và lò xo cuộn.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.
- Bộ dụng cụ đơn sử dụng cho 3 kích cỡ cáp và do đó giảm lượng hàng tồn kho.

Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11(12) kV	25 - 70	RSJ - 11 - 25/70 - X1
	95 - 150	RSJ - 11 - 95/150 - X1
	185 - 300	RSJ - 11 - 185/300 - X1
	400 - 630	RSJ - 11 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RSJ - 11 - 800/1000 - X1
22(24) kV	25 - 70	RSJ - 22 - 25/70 - X1
	95 - 150	RSJ - 22 - 95/150 - X1
	185 - 300	RSJ - 22 - 185/300 - X1
	400 - 630	RSJ - 22 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RSJ - 22 - 800/1000 - X1
33(36) kV	50 - 70	RSJ - 33 - 50/70 - X1
	95 - 150	RSJ - 33 - 95/150 - X1
	185 - 300	RSJ - 33 - 185/300 - X1
	400 - 630	RSJ - 33 - 400/630 - X1
	800 - 1000	RSJ - 33 - 800/1000 - X1

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

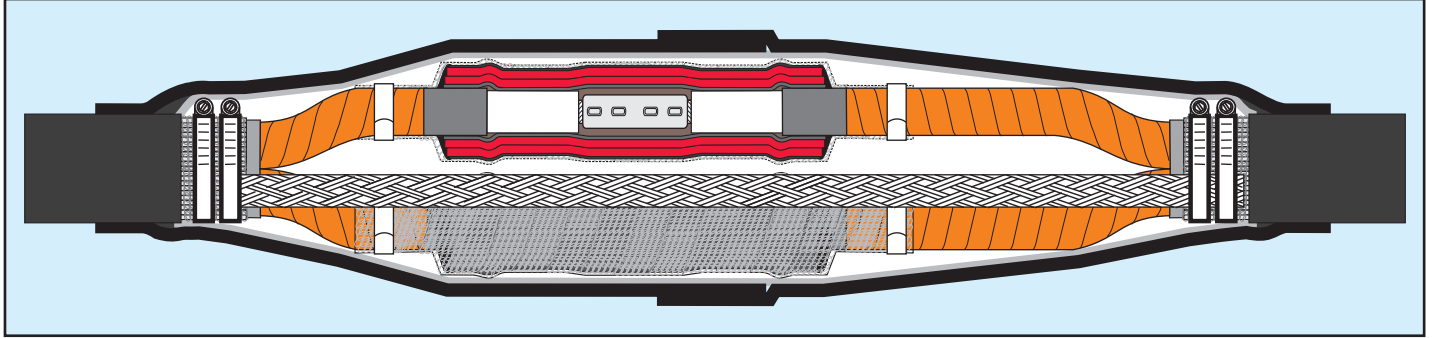
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối co nhiệt thương hiệu REPL được thử nghiệm loại cho hầu hết các tiêu chuẩn quốc tế nghiêm ngặt tại các phòng thí nghiệm uy tín như **KEMA**. Đầu nối REPL hiện đang được bán tại hơn 35 quốc gia và là một công ty đã được thành lập trên toàn thế giới trong 43 năm qua.

Ứng dụng :

Đầu nối co nhiệt cho cáp HT XLPE 3 pha phù hợp để nối với tất cả các loại cáp polyme (XLPE, PE, EPR & PVC cách điện). Bộ dụng cụ được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn 3 lần & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.



Tính năng nổi bật :

Đầu nối co nhiệt được làm bằng vật liệu nhiệt dẻo liên kết chéo cho cáp Polyme.

- Các cấu kiện chế tạo sẵn để kiểm soát ứng suất điện, khôi phục lớp cách điện, màn chắn và lớp bảo vệ chống ăn mòn bên ngoài.
- Lắp đặt nhanh chóng.
- Đặc tính điện tuyệt vời.
- Trọng lượng nhẹ nên không bị ảnh hưởng bởi sụt lún đất.
- Có thể đóng điện ngay sau khi hoàn thành.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi Ống co nhiệt hoặc Nhựa Polyurethane đông cứng nhanh và Khuôn bao phủ làm bằng Polystyrene hoặc Băng keo có Tác động Cao.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với lưới thép đồng mạ kẽm, dây bện và lò xo cuộn.
- Tính liên tục của lớp giáp được cung cấp với dây đồng mạ kẽm, lưới đồng mạ kẽm và kẹp ống.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.
- Bộ dụng cụ đơn sử dụng cho 3 kích cỡ cáp và do đó giảm lượng hàng tồn kho.

Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11(12) kV	25 - 70	RSJ - 11 - 25/70 - X3
	95 - 150	RSJ - 11 - 95/150 - X3
	185 - 300	RSJ - 11 - 185/300 - X3
	400	RSJ - 11 - 400 - X3
22(24) kV	25 - 70	RSJ - 22 - 25/70 - X3
	95 - 150	RSJ - 22 - 95/150 - X3
	185 - 300	RSJ - 22 - 185/300 - X3
	400	RSJ - 22 - 400 - X3
33(36) kV	50 - 95	RSJ - 33 - 50/95 - X3
	120 - 185	RSJ - 33 - 120/185 - X3
	240 - 300	RSJ - 33 - 240/300 - X3
	400	RSJ - 33 - 400 - X3

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

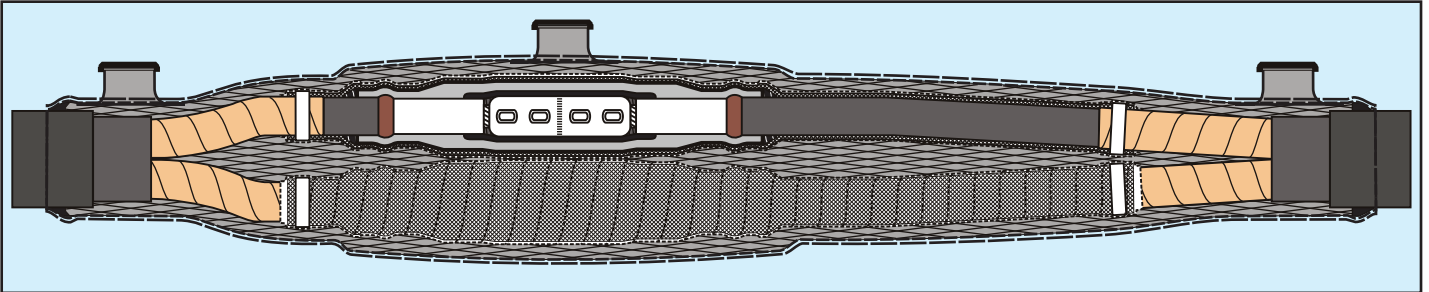
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối RPMJ đúc sẵn vỏ nhựa dành cho cáp polymer 3 pha lên đến 36kV.

Ứng dụng :

Đầu nối 3 pha đúc sẵn RPMJ (cách nhiệt) vỏ nhựa phù hợp để nối với tất cả các loại cáp polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ này được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 400 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như trippie ép dòn & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.



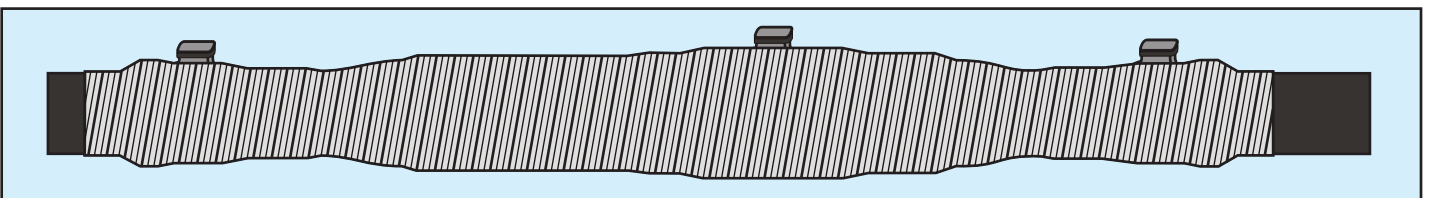
Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMJ được làm bằng silicon cho cáp Polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng.
- Độ bền Điện môi Tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liên khối kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi lưới đệm cáp, chất bịt kín & băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và Nhựa Polyurethane đông kết nhanh.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với ống lót bằng đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.

Thành phần bộ dụng cụ: Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau đây:

1. Thân đầu nối silicon liên mạch đúc sẵn kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài	- 3 cái
2. Lưới đệm cáp, chất bịt kín & băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và cổng rót (bộ)	- 1 bộ
3. Nhựa Polyurethane đông kết nhanh	- 1 bộ
4. Dải băng mastic làm kín và Chất bịt kín	- 1 bộ
5. Vật liệu liên tục màn chắn (nhiều loại)	- 1 bộ
6. Bộ dụng cụ vệ sinh cáp (nhiều loại)	- 1 bộ



Thông tin đặt hàng:

DIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11(12) kV	25 - 70	RPMJ - 11 - 25/70 - X3 - TP
	95 - 120	RPMJ - 11 - 95/120 - X3 - TP
	150 - 240	RPMJ - 11 - 150/240 - X3 - TP
	300 - 400	RPMJ - 11 - 300/400 - X3 - TP
	500	RPMJ - 11 - 500 - X3 - TP
22(24) kV	25 - 70	RPMJ - 22 - 25/70 - X3 - TP
	95 - 120	RPMJ - 22 - 95/120 - X3 - TP
	150 - 240	RPMJ - 22 - 150/240 - X3 - TP
	300 - 400	RPMJ - 22 - 300/400 - X3 - TP
33(36) kV	50 - 95	RPMJ - 33 - 50/95 - X3 - TP
	120 - 150	RPMJ - 33 - 120/150 - X3 - TP
	185 - 240	RPMJ - 33 - 185/240 - X3 - TP
	300 - 400	RPMJ - 33 - 300/400 - X3 - TP

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

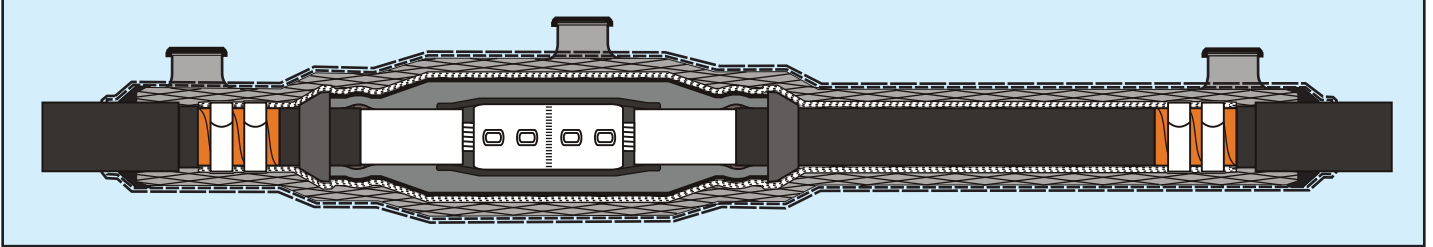
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

Đầu nối RPMJ đúc sẵn vỏ nhựa dành cho cáp polyme 1 pha lên đến 36kV.

Ứng dụng :

Đầu nối 1 pha đúc sẵn RPMJ (cách nhiệt) vỏ nhựa phù hợp để nối với tất cả các loại cáp polyme (Cách điện XLPE, PE, EPR & PVC). Bộ dụng cụ này được thiết kế để xử lý các loại cáp khác nhau có kích thước lên đến 630 mm², với bất kỳ loại lớp bán dẫn nào (như ép đùn 3 lần & có thể bóc ra) và cáp màn chắn dây đồng hoặc bằng đồng.



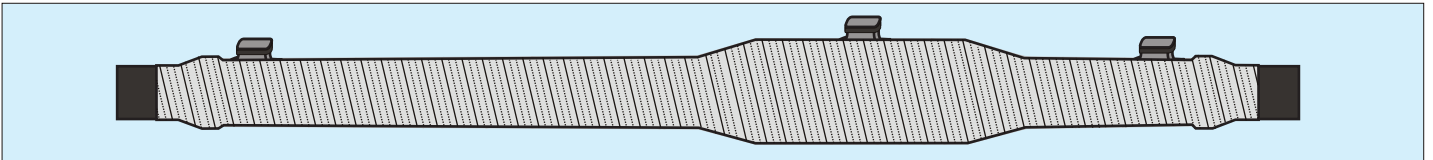
Tính năng nổi bật :

Đầu nối RPMJ được làm bằng silicon cho cáp Polyme.

- Lắp đặt nhanh chóng.
- Độ bền Điện môi Tuyệt vời : hơn 20kV/mm.
- Thiết kế liên mạch kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài.
- Độ bền cơ học và khả năng bịt kín được cung cấp bởi lưới đệm cáp, chất bịt kín & băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và Nhựa Polyurethane đông kết nhanh.
- Tính liên tục của màn chắn kim loại được cung cấp với ống lót bằng đồng mạ kẽm và lò xo cuộn.
- Được thiết kế và thử nghiệm kiểu loại cho các khu vực có mực nước ngầm cao.

Thành phần bộ dụng cụ: Mỗi bộ bao gồm các thành phần chính sau đây:

1. Thân đầu nối silicon liên khối đúc sẵn kết hợp giữa Lồng Faraday, Lớp cách nhiệt và Màn chắn bên ngoài	- 1 cái
2. Lưới đệm cáp, chất bịt kín & băng keo chịu lực có độ bền kéo cao và cổng rót (bộ)	- 1 bộ
3. Nhựa Polyurethane đông kết nhanh	- 1 bộ
4. Dải băng mastic làm kín và Chất bịt kín	- 1 bộ
5. Vật liệu liên tục màn chắn (nhiều loại)	- 1 bộ
6. Bộ dụng cụ vệ sinh cáp (nhiều loại)	- 1 bộ



Thông tin đặt hàng:

ĐIỆN ÁP HỆ THỐNG	KÍCH THƯỚC CÁP (mm ²)	SỐ THAM CHIẾU
11(12) kV	25 - 70	RPMJ - 11 - 25/70 - X1 - TP
	95 - 120	RPMJ - 11 - 95/120 - X1 - TP
	150 - 240	RPMJ - 11 - 150/240 - X1 - TP
	300 - 400	RPMJ - 11 - 300/400 - X1 - TP
	500 - 630	RPMJ - 11 - 500/630 - X1 - TP
22(24) kV	25 - 70	RPMJ - 22 - 25/70 - X1 - TP
	95 - 120	RPMJ - 22 - 95/120 - X1 - TP
	150 - 240	RPMJ - 22 - 150/240 - X1 - TP
	300 - 400	RPMJ - 22 - 300/400 - X1 - TP
	500 - 630	RPMJ - 22 - 500/630 - X1 - TP
33(36) kV	50 - 95	RPMJ - 33 - 50/95 - X1 - TP
	120 - 150	RPMJ - 33 - 120/150 - X1 - TP
	185 - 240	RPMJ - 33 - 185/240 - X1 - TP
	300 - 400	RPMJ - 33 - 300/400 - X1 - TP
	500 - 630	RPMJ - 33 - 500/630 - X1 - TP

REPL (Malaysia) Sdn. Bhd. (ISO 9001 : 2015)

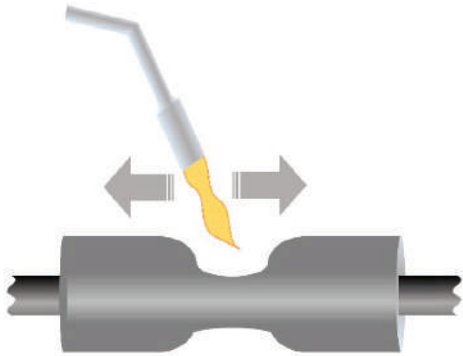
No: 11 & 15, Jalan Selat Selatan 21, Pandamaran, 42000 Pelabuhan Klang, Selangor Darul Ehsan, Malaysia.

Tel: 603-3165 1152 / 603-3165 1153 Fax: 603-3165 1149 Email: replmalaysia@replm.com Website: www.repl.com

REPL cung cấp các sản phẩm sử dụng ba phương pháp công nghệ lắp đặt chính. Mỗi công nghệ có những ưu điểm cụ thể phù hợp với nhu cầu của người sử dụng. Chúng tôi có thể cung cấp lời khuyên công tâm về việc lựa chọn sản phẩm để đảm bảo đáp ứng yêu cầu về tính phù hợp cho ứng dụng, môi trường và tổng chi phí sở hữu.



Sản phẩm co nhiệt

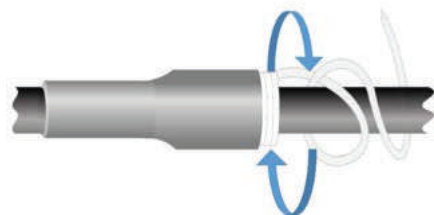


Được tạo ra để sử dụng trên cáp điện hạ thế và trung thế. Sản phẩm đầu nối cáp co nhiệt thường được làm từ nhựa loại polyolfin đã được điều chỉnh để cung cấp các tính năng bổ sung như khả năng chống chịu môi trường và cải thiện cấp độ cách điện. Được phân phối dưới dạng sản phẩm mở rộng, sau khi sử dụng lượng nhiệt chính xác, chúng sẽ khôi phục lại hình dạng ban đầu. Các sản phẩm co nhiệt rất linh hoạt và có thể được chế tạo để cải thiện các tính năng như khả năng chống chịu môi trường hoặc tăng khả năng chống phóng điện và kiểm soát trường điện. Sản phẩm co nhiệt có khả năng chống chịu hầu hết các hóa chất và sẽ trở nên cứng khi được khôi phục, khiến nó trở thành lựa chọn tốt trong việc bảo vệ cơ học. Tuy nhiên, độ cứng này khiến sản phẩm không bị uốn cong theo cáp trong quá trình hoạt động bình thường, nghĩa là không thể duy trì khả năng chống chịu môi trường hiệu quả nếu không có sự hỗ trợ của keo nhiệt nóng chảy hoặc mastics.

Khi được bảo quản đúng cách, thời hạn sử dụng của sản phẩm là vô hạn.



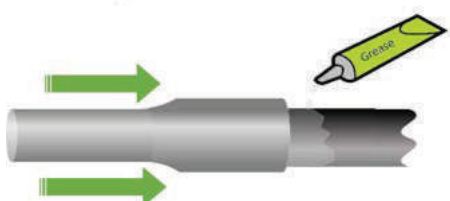
Sản phẩm co nguội



Các sản phẩm co nguội được làm từ vật liệu đàn hồi như silicon hoặc cao su EPDM, được kéo căng trước trên một thanh cái hình ống làm từ băng nhựa theo hình xoắn ốc chặt chẽ. Bằng cách tháo ống xoắn ốc, vật liệu sẽ phục hồi về kích thước ban đầu. Ưu điểm rõ ràng của sản phẩm co nguội là loại bỏ bất kỳ nguồn nhiệt nào cần thiết cho việc lắp đặt. Ngoài ra, vật liệu cao su sẽ điều chỉnh sự mở rộng và co lại bình thường của dây cáp mà không cần các chất kết dính hoặc mastics bổ sung. Cần bảo quản sản phẩm cẩn thận và đảm bảo thời hạn sử dụng hữu hạn.



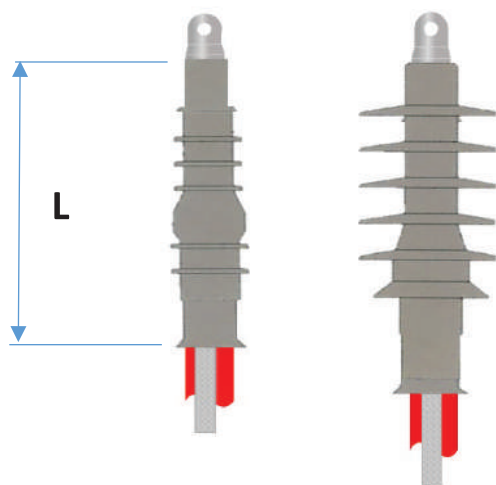
Sản phẩm đúc sẵn (dạng đẩy hoặc trượt)



Tương tự như ống nối co nguội, các sản phẩm này được làm từ các vật liệu đàn hồi. Vì chúng được tạo ra ở dạng không mở rộng nên thời hạn sử dụng là vô hạn. Các sản phẩm được thi công bằng cách lõi mà không cần sử dụng bất kỳ công cụ nào, có công suất lên đến 36kV. Việc trượt dễ dàng được thực hiện thủ công bằng cách sử dụng mỡ silicon làm chất bôi trơn mà không cần sử dụng thêm bất kỳ công cụ nào.



RPMT-(12-36)X-1

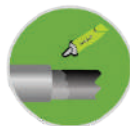


Đầu nối cáp kiểu đẩy dành cho cáp 1 pha từ 12kV đến 36kV

- Đáp ứng tiêu chuẩn **CENELEC HD 629.1.S2 & IEC 60502-4**
- Lắp đặt nhanh chóng và dễ dàng không sử dụng nguồn nhiệt hoặc công cụ nào.
- Thân đầu nối được đúc hoàn chỉnh từ một mảnh có tích hợp kiểm soát ứng suất điện dung
- Vật liệu cao su silicon với đặc tính cách điện và chống chịu môi trường tốt
- Có thể được kết hợp với bộ đệm hoặc bộ nối đất cho cáp bọc thép
- Thời hạn sử dụng vô hạn khi được lưu trữ đúng cách

Tiết diện dây dẫn (mm ²)	Mã sản phẩm Đầu nối TRONG NHÀ một pha	Độ dài đuôi dây L mm	Mã sản phẩm Đầu nối NGOÀI TRỜI một pha	Độ dài đuôi dây L mm
Đầu nối kiểu đẩy cho cáp cách điện polyme một pha có định mức Um= 12kV				
25 - 70	RPMTI-12X 25-70-1	320	RPMT-12X 25-70-1	370
95 - 150	RPMTI-12X 95-150-1	320	RPMT-12X 95-150-1	370
185 - 300	RPMTI-12X 185-300-1	320	RPMT-12X 185-300-1	370
400 - 500	RPMTI-12X 400-500-1	320	RPMT-12X 400-500-1	370
Đầu nối kiểu đẩy cho cáp cách điện polyme một pha có định mức Um= 17.5kV				
35 - 70	RPMTI-17X 35-70-1	320	RPMT-17X 35-70-1	370
95 - 150	RPMTI-17X 95-150-1	320	RPMT-17X 95-150-1	370
185 - 300	RPMTI-17X 185-300-1	320	RPMT-17X 185-300-1	370
400 - 500	RPMTI-17X 400-500-1	320	RPMT-17X 400-500-1	370
Đầu nối kiểu đẩy cho cáp cách điện polyme một pha có định mức Um= 24kV				
25 - 70	RPMTI-24X 35-70-1	370	RPMT-24X 35-70-1	450
95 - 150	RPMTI-24X 95-150-1	370	RPMT-24X 95-150-1	450
150 - 240	RPMTI-24X 185-300-1	370	RPMT-24X 185-300-1	450
300 - 400	RPMTI-24X 400-500-1	370	RPMT-24X 400-500-1	450
500 - 630	RPMTI-24X 500-630-1	370	RPMT-24X 500-630-1	450
Đầu nối kiểu đẩy cho cáp cách điện polyme một pha có định mức Um= 36kV				
25 - 70	RPMTI-36X 25-70-1	380	RPMT-36X 25-70-1	500
95 - 150	RPMTI-36 95-150-1	380	RPMT-36 95-150-1	500
150 - 240	RPMTI-36X 185-300-1	380	RPMT-36X 185-300-1	500
300 - 400	RPMTI-36X 400-500-1	380	RPMT-36X 400-500-1	500
500 - 630	RPMTI-36X 500-630-1	380	RPMT-36X 500-630-1	500

Các đầu nối bên trên được làm bằng silicon là vật liệu ít khói và không chứa halogen (Low Smoke Zero Halogen).



RPMJ-(12-36)X

12 kV

17.5 kV

24 kV

36 kV

Tiết diện dây dẫn (mm ²)	Cấu trúc cáp	Mã số bộ dụng cụ Đầu nối một pha	Mã số bộ dụng cụ Đầu nối 3 pha
Đầu nối cáp thẳng kiểu đẩy cho các dây cáp cách điện bằng polyme định mức Um= 12kV			
25 - 70	Không có lớp giáp	RPMJU-12X 25-70-1	RPMJU-12X 25-70-3
	Có lớp giáp	RPMJA-12X 25-70-1	RPMJA-12X 25-70-3
95 - 120	Không có lớp giáp	RPMJU-12X 95-120-1	RPMJU-12X 95-120-3
	Có lớp giáp	RPMJA-12X 95-120-1	RPMJA-12X 95-120-3
150 - 240	Không có lớp giáp	RPMJU-12X 150-240-1	RPMJU-12X 150-240-3
	Có lớp giáp	RPMJA-12X 150-240-1	RPMJA-12X 150-240-3
300 - 400	Không có lớp giáp	RPMJU-12X 300-400-1	RPMJU-12X 300-400-3
	Có lớp giáp	RPMJA-12X 300-400-1	RPMJA-12X 300-400-3
500	Không có lớp giáp	RPMJU-12X 500-1	-
	Có lớp giáp	RPMJA-12X 500-1	-
Đầu nối cáp thẳng kiểu đẩy cho các dây cáp cách điện bằng polyme định mức Um= 17.5kV			
25 - 70	Không có lớp giáp	RPMJU-17X 25-70-1	RPMJU-17X 25-70-3
	Có lớp giáp	RPMJA-17X 25-70-1	RPMJA-17X 25-70-3
95 - 120	Không có lớp giáp	RPMJU-17X 95-120-1	RPMJU-17X 95-120-3
	Có lớp giáp	RPMJA-17X 95-120-1	RPMJA-17X 95-120-3
150 - 240	Không có lớp giáp	RPMJU-17X 150-240-1	RPMJU-17X 150-240-3
	Có lớp giáp	RPMJA-17X 150-240-1	RPMJA-17X 150-240-3
300 - 400	Không có lớp giáp	RPMJU-17X 300-400-1	RPMJU-17X 300-400-3
	Có lớp giáp	RPMJA-17X 300-400-1	RPMJA-17X 300-400-3
400 - 630	Không có lớp giáp	RPMJU-17X 400-630-1	-
	Có lớp giáp	RPMJA-17X 400-630-1	-
Đầu nối cáp thẳng kiểu đẩy cho các dây cáp cách điện bằng polyme định mức Um= 24kV			
25 - 70	Không có lớp giáp	RPMJU-24X 25-70-1	RPMJU-24X 25-70-3
	Có lớp giáp	RPMJA-24X 25-70-1	RPMJA-24X 25-70-3
95 - 120	Không có lớp giáp	RPMJU-24X 95-120-1	RPMJU-24X 95-120-3
	Có lớp giáp	RPMJA-24X 95-120-1	RPMJA-24X 95-120-3
150 - 240	Không có lớp giáp	RPMJU-24X 150-240-1	RPMJU-24X 150-240-3
	Có lớp giáp	RPMJA-24X 150-240-1	RPMJA-24X 150-240-3
300 - 400	Không có lớp giáp	RPMJU-24X 300-400-1	RPMJU-24X 300-400-3
	Có lớp giáp	RPMJA-24X 300-400-1	RPMJA-24X 300-400-3
400 - 630	Không có lớp giáp	RPMJU-24X 400-630-1	-
	Có lớp giáp	RPMJA-24X 400-630-1	-
Đầu nối cáp thẳng kiểu đẩy cho các dây cáp cách điện bằng polyme định mức Um= 36kV			
50 - 95	Không có lớp giáp	RPMJU-36X 25-70-1	RPMJU-36X 25-70-3
	Có lớp giáp	RPMJA-36X 25-70-1	RPMJA-36X 25-70-3
120 - 150	Không có lớp giáp	RPMJU-36X 95-120-1	RPMJU-36X 95-120-3
	Có lớp giáp	RPMJA-36X 95-120-1	RPMJA-36X 95-120-3
185 - 240	Không có lớp giáp	RPMJU-36X 150-240-1	RPMJU-36X 150-240-3
	Có lớp giáp	RPMJA-36X 150-240-1	RPMJA-36X 150-240-3
300 - 400	Không có lớp giáp	RPMJU-36X 300-400-1	RPMJU-36X 300-400-3
	Có lớp giáp	RPMJA-36X 300-400-1	RPMJA-36X 300-400-3
400 - 630	Không có lớp giáp	RPMJU-36X 400-630-1	-
	Có lớp giáp	RPMJA-36X 400-630-1	-

Các đầu nối bên trên được làm bằng silicon là vật liệu ít khói và không chứa halogen (Low Smoke Zero Halogen).